

Bình Thuận 24.12.1994.

Kính thưa chị,

Tôi tên Phạm Nhật, H0.36-224. Kính viết
ít dòng gởi đến chị một việc như sau:

- Những gì tôi muốn viết cho chị, về trường
hợp của gia đình tôi, nó nằm hầu hết trong tờ khai này. (Chị xem thì sẽ rõ).
Ngoài ra, tôi xin thưa với chị vài điều:

Kính thưa chị! Nội dung thư tôi viết cho chị, không ngoài mục đích
nhờ chị, với sự hiểu biết và chức năng của chị, của hội, nếu có thể,
kính nhờ hội can thiệp với phái đoàn Mỹ, để xét lại trường hợp của gia
đình tôi. Vì tôi biết rằng, nếu tôi khai này một mình đơn phương, mà
không có các hội cũng can thiệp, thì kết quả thật là mong manh. Tôi
gởi thư này đến chị, cũng lúc với hồ sơ "Khai này" tôi gởi đến Sở Ngoại
Vụ và văn phòng OPP tại Bangkok. Nếu chị xét thấy trường hợp của
gia đình tôi có thể can thiệp được, xin chị giúp đỡ. Gia đình tôi không
quên ơn chị.

- Hiện tại, hai vợ chồng tôi tạm thời chấp nhận được định cư tại Mỹ (trong lúc
phỏng vấn). Để có được Giấy khai này giải quyết 2 con ruột sau này.

- Các giấy tờ (hồ sơ) gởi kèm theo, để chứng minh sự liên hệ trong gia
đình. Nếu được xét, phái đoàn Mỹ sẽ kiểm tra lại.

- Trong trường hợp được phái đoàn Mỹ chấp thuận, xét lại. Có thể con gái
tôi (sẽ không được đi, vì tên 21 tuổi, áp dụng quyết định mới, bắt đầu 1.2.94)

Nhưng Phạm Vũ Băng (con trai tôi sẽ được đi cùng với vợ chồng tôi)

Tôi xin viết thêm một vài ghi nhận của tôi trong lúc phỏng vấn (gặp phái
đoàn Mỹ):

- Không khi buổi phỏng vấn giống như một phiên tòa. Phái đoàn là quan tòa,
mà gia đình chúng tôi là bị cáo. Ngồi nghe phán quyết của tòa án, mà
không có quyền bào chữa. Luôn luôn lo sợ lời ban ở từ chối mình.
Đây là tâm trạng cái anh em đi theo diễn H0.

- Phái đoàn, dựa vào gia đình và quyết định một sự việc mà biến pháp y
thuwa can thiệp vào để xác minh. Đó là sự thật, là chân lý. Tại sao
phái đoàn không làm việc này? (Chẳng hạn cho khai này phụ thuộc con gái tôi)

- Phái đoàn, dựa vào gia đình và quyết định một sự việc mà dựa trên nghị
ngã, dự đoán và cảm tính. Điều này có thể dẫn đến nỗi đau, nỗi

oan uế, như trường hợp gia đình tôi hiện tại.

Kính thưa chị! Tôi biết là chị bận rất nhiều công việc. Nhưng tôi vẫn tin rằng chị có đọc thư và nghĩ đến chúng tôi. Chúng tôi rất mong có được lời khuyên của chị để chúng tôi được an tâm. Vợ chồng tôi và hai cháu rất biết ơn chị.

Chúc chị và gia đình mùa Giáng sinh vui vẻ và Cái Tết đến an.

Tài bút: Tôi đính kèm theo đây các giấy tờ để chứng minh sự quan hệ trong gia đình và các giấy tờ khác để xác minh,

Kính thư,

Nhứt.

December 25th 1994

PHAM NHUT, HO.36-224

Resident address: Co-operative no. 2
Ham Nhon, Ham Thuan Bac
Binh Thuan province

TO: US. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 South Sathorn road - Yannana District
BANGKOK 10120 - THAILAND

LETTER OF APPEAL

I, the undersigned, PHAM NHUT, HO.36-224, resident address: Co-operative no. 2 Ham Nhon, Ham Thuan Bac, Binh Thuan province. Would like to present my case to the US O.D.P Office as follows:

My Family consists of:

1. PHAM NHUT, appellant, born on 20-8-1946
2. LUONG THI ON, Spouse, born on 10-5-1950
3. PHAM THUY NHU TRAM, daughter, born on 5-5-1971
4. PHAM VU BANG, Son, born on 1-1-1991

At the interview conducted on 08.12.1994, the US immigration delegate made it clear to me that only my wife and myself had been approved to migrate to U.S.A. but not my two children named Pham Thuy Nhu Tram and Pham Vu Bang. The reason leading to this decision was that Pham Thuy Nhu Tram was suspected to be Bang's mother. The allegation of this kind not only hurt our feelings but was also an insult to the dignity of our family as Tram and Bang are in fact siblings and not mother and son. At the interview I have provided all the documents required to prove the relationship between our family members such as:

- Household records
- Bang's birth certificate
- Birth verification (Bang was born by Luong Thi On)
- Bang's Prep. Liaison book
- Tram's birth certificate
- Certificate of Celibate status of Tram

These documents were however alleged not to be true by the delegate and were rejected on the ground that they were worthless. In reply to this I had requested that my daughter Pham Thuy Nhu Tram be examined by a medical officer appointed by the delegation to find

out whether she was still a virgin and or never had birth experience but my request was ignored even. The way in which my Family's application for migration to USA was dealt with did cause the distress to our Family as we strongly believed it failed to reflect Fairness and justice and anyone with a common sense would find it hard to accept it.

The interview had the atmosphere of a trial in which the immigration delegate was a judge and us, the accused who had no right to represent themselves. The most regrettable aspect of this trial was that it was based on doubt but not on admissible evidence. It was even worse when the accused had not been given the benefit of doubt.

Dear Sir / Madam

For you to have a clear picture of ^{my} Family, I wish to present here with the special circumstances surrounding my wife's giving birth to Pham Vu Bang, which are as follows:

We got married in 1970. In 1971, we had a daughter named Pham Thuy Nhu Tram. During the time of my service in the old regime's armed forces, my wife and daughter could not follow me as I had to move frequently from one place to another one. On 01.5.1975, I was called to report to the local authorities and subsequently sent to re-education camps until 02.10.1981 on release. I was re-united with my family which was settling in a rural area and life to us at that time was meant to be hardship and struggle for survival. Family planning (birth control) was the only way to not put more pressure on our miserable life. In 1986, we wanted to have another child and it would be ideal if it was a boy so that my surname could be retained. After three occasions of miscarriages and treatments in Saigon, my wife got pregnant again in 1990 and successfully gave birth to a boy on 01.1.1991. Under my Family's special circumstances.

Now, sitting here writing this letter of appeal to the ODP office, we have no tears left as too much has shed for the prospect of living apart from my children in the near future. As parents, we are filled with guilt feelings at the thought of leaving behind our two children for a disputable reason and this letter of appeal is our last resort to have our case looked at again in the hope that the original decision be converted in

our favourable view would be very grateful if our whole family can be allowed to stay together in the USA, where Freedom and genuine democracy is waiting to welcome us.

Once again, I hope that my request for my daughter, Phan Thuy Nhu Tram to be medically examined be considered favourably and the final decision of the immigration delegation or my family's application to migrate to U.S.A. be based on the outcome of this examination.

We trust that our request is quite reasonable and should be approved as it will be the most crucial evidence for the delegation to rely on in its decision-making process.

I swear that the above information is true I understand that any false statement could jeopardize my immigration status coming to the USA.

Enclosed: (Photocopies)

- 01 Release paper
- 03 passport of my family members
- 01 Household register
- 01 Verification certificate of the security dossier from the Department Interior
- 01 Marriage Certificate
- 04 Birth certificate of my family
- 01 letter of refusal of Tram and Bang
- 01 Health examined paper of Tram
- 01 Certificate of celibate status of Tram
- 01 verification certificate Phan Thuy Nhu Tram and Phan Hu Bang are children of Phan Nhut and Luong Thi On
- Birth verification paper (Bang was born by Luong Thi On)
- Bang's prep. liaison book
- 03 I.D. Card. (Identification Card)

yours Faithfully:

PHAM THUY

Ngày 25.12.1994

PHAM NHƯT HO.36-224

Địa chỉ: HTX₂ Hām Nhơn
Huyện Hām Thuận Bắc
Tỉnh Bình Thuận

Kính gửi: US ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
127 South Sathorn road - Yanna District
Bangkok 10120 - Thailand

ĐƠN KHIẾU NẠI

Tôi tên: PHAM NHƯT, HO.36-224. Gia đình tôi gồm 4 người:

1. PHAM NHƯT, sinh ngày 20.8.1946
2. Vợ: LƯƠNG THI ỚN, sinh ngày 10.5.1950
3. Con ruột: PHAM THUY NHƯ TRÂM, sinh ngày 5.5.1971
4. Con ruột: PHAM VŨ BĂNG, sinh ngày 1.1.1991

Trong đợt phỏng vấn ngày 8.12.1994, phái đoàn Mỹ đã từ chối 2 đứa con ruột của tôi là Phạm Thụy Như Trâm và Phạm Vũ Băng, chỉ chấp thuận hai vợ chồng tôi mà thôi. Với lý do nghi ngờ Phạm Thụy Như Trâm là mẹ ruột của Phạm Vũ Băng, vì thế nên phái đoàn đã từ chối cả hai con tôi. Sự quyết định của phái đoàn dựa trên nỗi oan uế và lòng từ ái của gia đình chúng tôi (vì Phạm Thụy Như Trâm và Phạm Vũ Băng là hai chị em ruột, chứ không phải là hai mẹ con). Lúc phỏng vấn chúng tôi đã đưa ra các giấy tờ chứng minh về sự quan hệ thực sự thật của gia đình tôi như:

- Sổ hộ khẩu gia đình
- Giấy khai sinh của Phạm Vũ Băng
- Giấy chứng sinh (chứng nhận Lương Thị Ớn, sinh Phạm Vũ Băng)
- Sổ liên lạc học Mẫu giáo của Phạm Vũ Băng
- Giấy chứng nhận đẻ thêm của Phạm Thụy Như Trâm
- Giấy khai sinh của Phạm Thụy Như Trâm

Những phỏng vấn viên của phái đoàn đã từ chối và không tin các giấy tờ đó. Cuối cùng tôi có đàm nghị với phái đoàn: "Điều xác minh chắc chắn nhất, có giá trị nhất để chứng minh sự thật, là xin phái đoàn cho phép Phạm Thụy Như Trâm (con gái tôi) được khám nghiệm bằng biện pháp y khoa, để biết con gái tôi còn trinh, chưa sinh đẻ lần nào và cơ quan y tế do phái đoàn chỉ định". Nhưng phái đoàn không đồng ý. Tôi vẫn biết rằng về mặt chuyên môn, phái đoàn

Có lý do đề nghị ngõ về trường hợp con gái tôi. Những rồi vào hoàn cảnh đặc biệt của gia đình tôi thì thật là oan uổng.

Kính thưa phái đoàn! Hoàn cảnh đặc biệt của gia đình tôi, về việc sanh cháu Phạm Vũ Bằng muốn vì lý do sau đây: Vợ chồng tôi cưới nhau vào năm 1970. Năm 1971, sanh được một đứa con gái tên Phạm Thủy Như Trâm. Thời gian tôi đi lính, đơn vị đóng ở xa nên vợ con tôi không theo ở chung được. Ngày 1.5.1975, tôi bị tập trung cải tạo, đến ngày 2.10.1981 tôi được trả tự do về địa phương. Gia đình tôi lúc bấy giờ gặp rất nhiều khó khăn, vì ở nông thôn nên rất nghèo khổ. Đến năm 1986, vợ chồng tôi muốn sinh thêm một đứa con nữa. Điều này không phải dễ dàng gì. Sau 3 lần vợ tôi bị hư thai và vợ tôi vào Sài Gòn chữa bệnh phụ khoa, thời gian chữa bệnh gần 1 năm. Năm 1990, vợ tôi mang thai và sanh được đứa con trai tên Phạm Vũ Bằng vào ngày 1.1.1991. Trường hợp đặc biệt của gia đình tôi đúng, sự thật vậy.

Trong lúc này, ngôi viết đơn khiếu nại gửi đến văn phòng ODP, vợ chồng tôi đã hết nước mắt khi nghĩ đến sự chia ly con cái trong nay mai. Đi tìm một đời sống tự do, dân chủ, chúng tôi sẽ đến được nơi mơ ước, mà bỏ 2 con mình ở lại bỏ vợ, không nơi nương tựa, ai mà không đau xót?

Để lật thức đơn khiếu nại chúng tôi xin đề nghị với phái đoàn cuối xét và giải quyết một số vấn đề như sau:

- Trường hợp phái đoàn nghị ngờ Phạm Thủy Như Trâm là mẹ ruột của Phạm Vũ Bằng. Tôi xin đề nghị phái đoàn chỉ định cơ quan y tế khám phụ khoa con gái tôi để xác minh cụ thể.

- Xin thuê máu cả gia đình, để cơ quan chuyên môn xét nghiệm, phân tích và đánh giá chính xác về sự quan hệ trong gia đình.

- Và tất cả mọi kiểm tra cần thiết khác do phái đoàn chỉ định.

Gia đình chúng tôi luôn luôn tin tưởng vào sự vô tư, công minh và tình thần nhân đạo của Chính phủ Hoa Kỳ qua chương trình HO. Tôi xin tuyên thệ rằng, tất cả những điều tôi trình bày trên là đúng sự thật. Và tôi hiểu rằng, nếu có điều gì sai trái, gian dối, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Kính chào,

PHẠM NHẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6
Quyển số 01
Số 101/91

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ NGUYỄN - THỊ - OÂN Họ tên chồng PHẠM - NHẬT
Sinh ngày 10-05-1950 Sinh ngày 20-08-1946
Quê quán Huyện Vĩnh Bình - Tỉnh Vĩnh Bình Quê quán Huyện Vĩnh Bình - Tỉnh Vĩnh Bình
Nơi thường trú Huyện Vĩnh Bình - Tỉnh Vĩnh Bình Nơi thường trú Huyện Vĩnh Bình - Tỉnh Vĩnh Bình
Nghề nghiệp Làm công Nghề nghiệp Làm công
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 26068534 Số CMND hoặc Hộ chiếu 260501374

Chữ ký người vợ

Oân

Chữ ký người chồng

Nhật



LÊ THỊ TỐ HẢO



Nguyễn Văn Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH THUẬN HẢI

Huyện Thuận Hải

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ Lương Thị Ôn

Số nhà Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản

Phường, xã, thị trấn

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh



QUYỀN SỐ 791 121

Chủ hộ Lương Thị Bào số 791

Quan hệ với chủ hộ	1	2
Nội dung	chủ hộ	chồng
1—Họ và tên	<u>Lương Thị Bào</u>	<u>Phạm Nhật</u>
2—Ngày tháng năm sinh	<u>10.5.1950</u>	<u>1946</u>
3—Nơi sinh	<u>Huân Nhãn</u>	<u>Huân Nhãn</u>
4—Nam hay Nữ	<u>nữ</u>	<u>nam</u>
5—Nguyên quán	<u>Huân Nhãn</u>	<u>Huân Nhãn</u>
6—Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
7—Tôn giáo	<u>không</u>	<u>không</u>
8—Số giấy CMND	<u>260068634</u>	<u>260501374</u>
9—Nghề nghiệp và nơi làm việc	<u>làm ruộng</u> <u>Huân Nhãn</u>	<u>làm ruộng</u> <u>Huân Nhãn</u>
10. Chuyển đến : — Ở đâu đến : — Ngày đến :		
11. Chuyển đi — Đi đâu — Ngày đi		
Cơ quan BKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)	

Chủ hộ

Số

Quan hệ với chủ hộ	3	4
Nội dung	con	con
1—Họ và tên	<u>Phạm Nhật An</u>	<u>Phạm Vũ Bằng</u>
Tên thường gọi		
2—Ngày tháng năm sinh	<u>5.5.1971</u>	<u>1991</u>
3—Nơi sinh	<u>Huân Nhãn</u>	<u>Huân Nhãn</u>
4—Nam hay Nữ	<u>nữ</u>	<u>nam</u>
5—Nguyên quán	<u>Huân Nhãn</u>	<u>Huân Nhãn</u>
6—Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
7—Tôn giáo	<u>không</u>	<u>không</u>
8—Số giấy CMND	<u>260695665</u>	
9—Nghề nghiệp và nơi làm việc	<u>học sinh</u> <u>Huân Nhãn</u>	
10. Chuyển đến : — Ở đâu đến : — Ngày đến :		<u>Khởi Dinh</u> <u>18.3.91</u>
11. Chuyển đi — Đi đâu — Ngày đi		
Cơ quan BKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận huyện ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)	

CHUNG NHẬN
SAO Y BẢN CHÍNH



LÊ THỊ TỜ HỎA

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN

TRƯỜNG.....Mẫu giáo.....

PHƯỜNG (XÃ) :.....Ấm Hồn.....

NĂM HỌC : 1994..... 1995.....



SỔ LIÊN LẠC

HỌ VÀ TÊN :.....Phạm Vũ Bội.....

ĐỊA CHỈ :.....Hẻm 2, Ấm Hồn.....

LỚP :.....Mẫu giáo bé.....

MỤC TIÊU GIÁO DỤC MẪU GIÁO

- Hình thành ở trẻ những cơ sở đầu tiên của nhân cách con người mới XHCN Việt Nam.
- Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, cơ thể phát triển hài hòa cân đối.
- Giàu lòng thương, biết quan tâm, nhường nhịn giúp đỡ những người gần gũi (bố, mẹ, bạn, bè, cô giáo ...) thật thà, lễ phép, mạnh dạn, hồn nhiên.
- Yêu thích cái đẹp, biết giữ gìn cái đẹp và mong muốn tạo ra cái đẹp ở xung quanh.
- Thông minh, ham hiểu biết, thích khám phá tìm tòi, có một số kỹ năng sơ đẳng (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp, suy luận ...) cần thiết để vào trường phổ thông, thích đi học.

Trích quy định về mục tiêu kế hoạch
đào tạo trường Mẫu giáo - của Nhà trẻ.



Hiệu Trưởng

[Signature]

[Signature]

Họ và tên cháu..... PHẠM VŨ BĂNG

Sinh ngày ... 01 ... tháng ... 01 ... năm 1991

Nam (nữ) Nam lớp Mẫu Giáo

Quê quán..... H.TX, Hầm Nhỏ

Địa chỉ gia đình H.TX, Hầm Nhỏ

Họ và tên cha Phạm - Nhứt tuổi 48

Nghề nghiệp..... Làm ruộng

Họ và tên mẹ..... Lương Thị Ôn tuổi 44

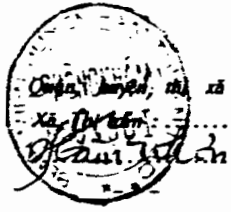
Nghề nghiệp..... Làm ruộng

Ngày .. 7 .. tháng 11 .. năm 1994

PHỤ HUYNH KÝ TÊN

[Signature]

Phạm Nhứt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mẫu HT1/P3
Số: 1.8

GIẤY CHỨNG SINH

Chứng nhận Bà Quỳnh Thị Cư tuổi: 41...
Nghề nghiệp: Nông...
Nơi DKNK thường trú: Kết tác xã...
Hàm nhơn II trước Định Tân...
Đã sinh con: Đời đặt tên là Tham Vũ Trang...
Tại: Hàm nhơn...
vào hồi 06 giờ 01 tháng 01 năm 1991...
Sinh lần thứ: 02...

Ngày 01 tháng 01 năm 1991

PHAN THIẾT NGUYỄN 20/12/94
CÔNG CHỨNG

Người chứng nhận ký
(Chỉ rõ họ, tên)



Tham Vũ Trang

Định Tân

THỊ TÔ HẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 52372/91 DC₁

Họ và tên Full name

PHAM THUY NHU TRAM

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Chỗ ở Domicile

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Ngày sinh

Chữ ký

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30.10.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1991

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ VẤN NHẬP CÁN

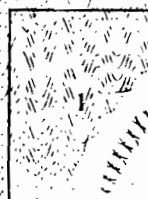
Tổng phòng



Nguyễn Hoàng

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

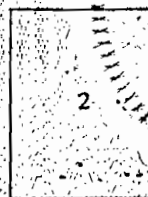
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

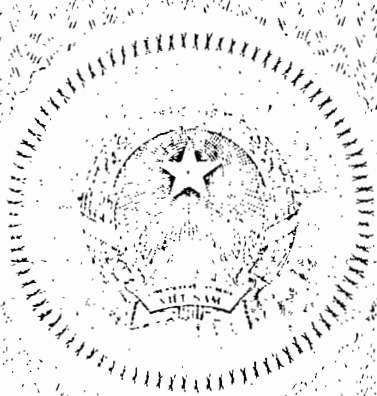
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 52372 XC

Cấp cho Phạm Văn TrâmCùng với trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Trần Sơn ĐầuTrước ngày 30 - 4 - 1972Họ Nổi ngày 30 tháng 12 năm 1971

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Họ và tên / Full name

LƯƠNG THỊ ON

Ngày sinh / Date of birth

1950

Nơi sinh / Place of birth

Châu Hải

Chỗ ở / Domicile

Châu Hải

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

1 ON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

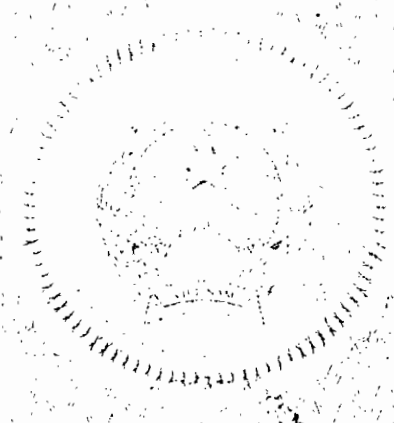


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 52376/91001

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 52376 KC

Cấp cho: Buồng Thị Ôn

Cùng với: Chợm

Đến nước: Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Trần Sơn A hát

Trước ngày: 30.4.1992

Hà Nội ngày: 30 tháng 12 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Hoàng

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30.10.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

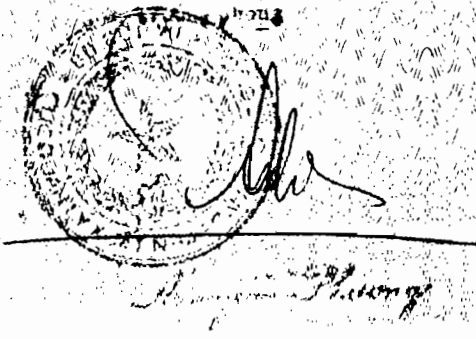
TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

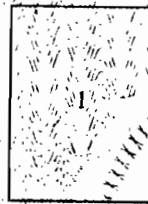
Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1991

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ KÊT NẠP CÁN BỘ



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 52374/910C1

Họ và tên Full name

PHAM NHUT

Ngày sinh Date of birth

1946

Nơi sinh Place of birth

Chuẩn Hải

Chỗ ở Domicile

Chuẩn Hải

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

A handwritten signature in dark ink, appearing to be 'Pham Nhat', written over a circular stamp that contains the word 'VIỆT NAM'.

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

30.10.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1991

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ MIỄN T XUA P CẢNH



Nguyễn Thị Hương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name
Tham Vũ Đăng

Ngày sinh / Date of birth
1991

Nơi sinh / Place of birth

Phước Hải

Họ và tên / Full name

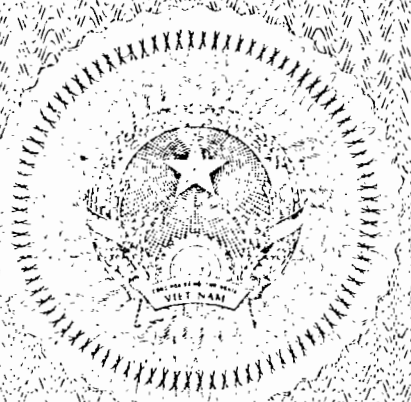
Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth



THỊ THƯ XUẤT CẢNH

S: 52374

Cấp cho Tham, Nhứt

Lung ~~in~~ ~~the~~ room

Đền nước. Hạng sang quốc Hoa Kỳ

Quân của Khố / Quân của Khố

Tring, 30. 4. 1992

Hồ Nội ngày 30 tháng 12 năm 1991



VIỆT NAM

Trung phong



Myra Thayer

HO



H 36 - 224
PHAM - NHUT

• PHAM NHUT

• 20 . 8 . 1946



OPV	DTP	TD	MMR	HT
DATE 09 DEC 1994				

P.E. **12 DEC 1994** IMM: _____

Special Treatment :

Drugs

1. INH _____
2. ETH _____
3. PZA _____
4. RIF _____
5. B6. _____
6. DAP _____
7. _____
8. _____

Weight : _____

Allergy : _____

— —

HO



LUONG THI ON

10.5.1950



H36 - 224
THI - ON



OPV	DTF	TD	MMR	H2
DATE 09 DEC 1994				

P.E. 12 DEC 1994 IMM: _____

Special Treatment :

Drugs

1. INH _____
2. ETH _____
3. PZA _____
4. RIF _____
5. B6 _____
6. DAP _____
7. _____
8. _____

Weight : _____

Allergy : _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 256695665

Họ tên PHẠM THUY NHU TRAM



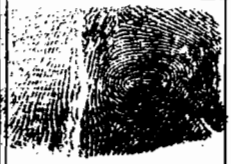
Sinh ngày 03-05-1971

Nguyên quán Ham nhon.

Ham thuan bac, Thuan hai

Nơi thường trú Ham nhon.

Ham thuan bac, Thuan hai

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi cách lõm dưới đầu mắt phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 18 tháng 8 năm 89	
		CHỖ CHẤM DẤU CỦA TRƯỞNG TY CÔNG AN  Kính Kim Thành	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **250068634**

Họ tên: **LƯƠNG THỊ ON**

Sinh ngày: **10-5-1950**

Nguyên quán: **Hàm nhơn**

Hàm nhơn, Thuận Hải

Nơi thường trú: **Hàm nhơn**

Hàm nhơn, Thuận Hải



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo chạm cách 2,1cm trên trước đầu ngón mày phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 18 tháng 5 năm 1978	
		TỶ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN PHÒNG CÔNG TỶ <i>[Signature]</i> Trần Quang Vinh	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **290501374**

Họ tên: **PHẠM NHẬT**



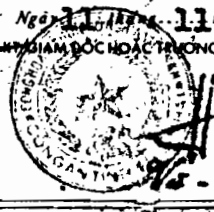
Sinh ngày: **20-8-1946**

Nguyên quán: **Hàm nhơn, Hàm**

thuận bắc, Thuận hải,

Nơi thường trú: **Hàm nhơn, Hàm**

thuận bắc, Thuận hải.

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Sẹo tháng 3 m cách 3,7cm dưới sau đuôi mắt phải.	
		Ngày 11 tháng 11 năm 1983 CHUYÊN ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Th. Nguyễn	

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Hàm Khê
Huyện, Quận Hàm Thuận Bắc
Tỉnh, Thành phố Bình Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số 33/91
Quyển số 03



CHẤY KHAI SINH

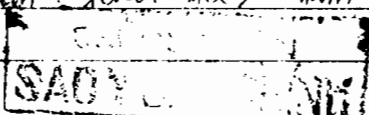
Họ và tên PHẠM - NHẬT Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 20.03.1996 (Hai mươi tháng Ba năm một nghìn chín trăm chín mươi sáu)
Nơi sinh Hàm Khê, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

5.93 QĐ 26-QĐ-HT (QĐD)

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Vợ <u>Chị Dân</u>	<u>Phạm - Cường</u>
Tuổi	<u>30</u>	<u>38</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Xây</u>	<u>Xây</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp 3, Hàm Khê</u>	<u>Ấp 3, Hàm Khê</u>

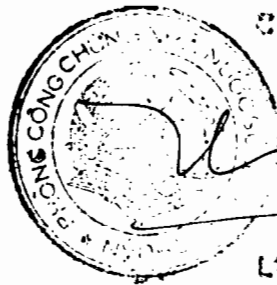
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Vợ Chị Dân 30. Ấp 3, Hàm Khê

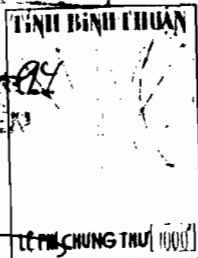


Người đứng khai ký

PHAN THIẾT NGỌC
CÔNG CHỨNG VIÊN



LÊ THỊ TỔ HẢO



g ký ngày 12 tháng 01 năm 1996
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Kim Sơn
Huyện, Quận Thị xã
Tỉnh, Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số 37/21
Quyển số 98



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LUÔNG - THỊ - OAN Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 10/05/1980 (Thập mui - tháng năm - năm mạt dậu năm Giáp Thìn)
Nơi sinh Hải Phòng - Thị xã - Hải Phòng
Dân tộc Hải Quốc tịch Việt Nam

5/83 QĐ 261 QĐ-HT (QĐD)

Phân khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đỗ Thị Oan</u>	<u>Luông - A</u>
Tuổi	<u>120</u>	<u>120</u>
Dân tộc	<u>Hải</u>	<u>Hải</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Sinh viên</u>	<u>Sinh viên</u>
Nơi thường trú	<u>Hải Phòng - Hải Phòng</u>	<u>Hải Phòng - Hải Phòng</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Đỗ Thị Oan 120 Hải Phòng Hải Phòng

Đăng ký ngày 12 tháng 07 năm 1991
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

CHỖ ĐÓNG CHỮ

CHỖ ĐÓNG CHỮ



LÊ THI TỜ HẢO

TỈNH Thừa Thiên Huế
HUYỆN Hải Lăng
XÃ Hải An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

GIẤY KHAI SANH TRÍCH LỤC



Họ và tên em mới sinh Phạm Tuấn Kiệt

Ngày, tháng, năm sinh 5-5-1974

Nơi sinh Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Con trai hay con gái con gái Thứ, bậc 1

Họ và tên cha Phạm Nhàn

(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 34, làm ruộng, Việt Nam

Sinh quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Trú quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Dân tộc Kinh Tôn giáo Phật giáo

Họ và tên mẹ Sương Thị Sơn

(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 28 tuổi, làm ruộng, Việt Nam

Sinh quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Trú quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Họ và tên người chứng thứ nhất Phạm Bôn

(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 28 tuổi, làm ruộng, Việt Nam

Sinh quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Trú quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Họ và tên người chứng thứ hai Phạm Văn Cường

(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 28 tuổi, làm ruộng, Việt Nam

Sinh quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Trú quán Xã Hải An, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Thừa Thiên Huế

Người chứng thứ nhất
(Ký tên)

Làm tại Hải An ngày 20 tháng 9 năm 1974

UBND Xã Hải An

Người khai

(Ký tên)

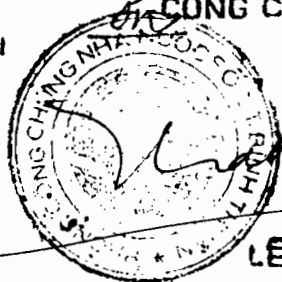
ngày 20/12/74

(Ký tên và đóng dấu)

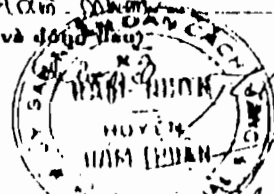
CÔNG CHỨNG VIỆN

Người chứng thứ hai
(Ký tên)

[Signature]



LÊ THỊ TÔ HẠO



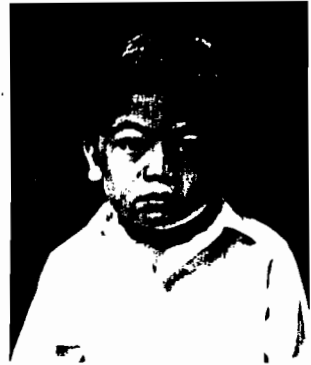
[Signature]

PHÂN IN VÙNG VI PHẠM THUYẾT

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Hàm Ninh
Huyện, Quận Hàm Thuận Bắc
Tỉnh, Thành phố Thừa Thiên Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HH 2
Số 158/91
Quyển số 02



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên ĐINH VĂN BÌNH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm, sinh 01/01/1991 (sinh ngày một tháng một năm một nghìn chín trăm chín một)
Nơi sinh Hàm Ninh - Hàm Thuận Bắc - Thừa Thiên Huế
Dân tộc Việt Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đinh Thị Ch</u>	<u>Phạm Nhật</u>
Tuổi	<u>1970</u>	<u>1970</u>
Dân tộc	<u>Việt</u>	<u>Việt</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Làm nông</u>
Nơi thường trú	<u>HTX. NN. 2 Xã Hàm Ninh</u>	<u>HTX. NN. 2 Xã Hàm Ninh</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Phạm Nhật - 1970 - Hàm Ninh - Hàm Thuận Bắc - Thừa Thiên Huế
Giấy CMND số: 260501374

Người đứng khai ký
Phạm Nhật
CHỖ CHỮNG VIÊN
20/12/1991
LÊ THỊ LỖ HẮC

Đăng ký ngày 15 tháng 03 năm 1991
T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN
Phạm Nhật
Đinh Văn Bình

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi :- Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Thuận
- Ủy ban nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc
- Ủy ban nhân dân Xã Hàm Nhơn

Tôi cam kết xác nhận PHAM THUY NHƯ TRÂM và PHAM VŨ BĂNG
là con ruột của hai vợ chồng PHAM NHƯT và LƯƠNG THỊ ƠN

Tôi tên PHAM NHƯT, sinh ngày 20.8.1946, tại xã Hàm Nhơn, huyện
Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận

Và vợ tôi tên: LƯƠNG THỊ ƠN, sinh ngày 10.5.1950, tại xã Hàm
Nhơn, huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận.

Hai vợ chồng tôi đã sinh được 2 đứa con mang tên:

1. PHAM THUY NHƯ TRÂM, sinh ngày 5.5.1971, tại xã Hàm
Nhơn, huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận
2. PHAM VŨ BĂNG, sinh ngày 1.1.1991, tại xã Hàm Nhơn,
huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận.

Tôi xin cam kết rằng:

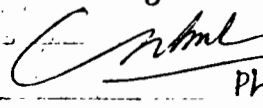
- Phạm Thụy Như Trâm và Phạm Vũ Băng là 2 con ruột
của vợ chồng chúng tôi

- Tôi xin khai đúng sự thật

- Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về điều cam kết trên.

Kính xin quý cấp kiểm tra và xác nhận, để tôi có cơ sở
xác minh với các giới chức liên hệ

Hàm Nhơn, ngày 26 tháng 12 năm 1994
Ký tên


Phạm Nhưt

* Lưu ý:
- Căn cước công dân phê. Là Căn Đệ Cư pháp tại
phủ Cách Công tác hồ tịch xã Hàm Nhơn
Đã nhận Có phạm Thụy như Trâm sinh năm 1971
và phạm Vũ Băng sinh năm 1991. Là con ruột của
ông phạm Nhưt và bà Lương Thị ƠN là đúng sự thật
Vay làm Cư pháp tại các nhân hình chuyên Các cấp
xem xét giúp đỡ

Hàm Nhơn ngày 26/12/1994
Căn Đệ Cư pháp


Lưu ý phê.



PHAM THUY NHƯ TRÂM



PHAM VŨ BĂNG

Xã hội

- Chi Kí hĩa tĩa của hĩa Nguyễn Văn Lộ hĩa CB
Tĩ pĩ hĩa hĩa hĩa hĩa hĩa hĩa

Hãm Nhũn, ngày 28 tháng 1 năm 1994



TRƯỞNG PHÒNG TUPHÁP H. THUAN BẮC

Xác nhận

Phòng Tũ pháp đã thẩm tra và xác nhận rằng: Phạm Thị Như Trân
sinh năm 1971, nữ; Phạm Vũ Bửu Nhật năm 1991, nam là 02
người con trong hôn thú của ông Phạm Nhật và Lương Thị Ôn
Đông Cư trú tại xã Tân Nhãn, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận
Nổi Cluyết Tũ Bũu Huyện Xác nhận Chi hĩa hĩa

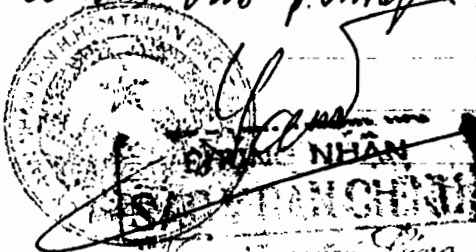
TRƯỞNG PHÒNG TUPHÁP H. THUAN BẮC



Xác nhận UBND Huyện Thuận Bắc
Căn cứ kết quả xác minh của phòng
và phòng công an, UBND huyện nhất trí
thưa xác nhận cư phòng Tũ pháp
huyện

Nhậm, ngày 26/12/1994
Tũ UBND huyện Thuận Bắc
Chữ hĩa hĩa hĩa

Lê Thanh Danh



CHẤM ĐÓNG 28/12/1994
CÔNG CHỨNG VIỆN



LÊ THỊ TỐ HẢO



LÊ THỊ TỎ

Họ và tên Phạm Thuý Như Trần tuổi Sinh 5/5/1971.
Địa chỉ Huân, Nhị học, Hòa An, Bình Thuận
Đối tượng giám định Kiểm Sơ sản Khoa Sản đ. 18 Sinh dựa trên paspo
Chẩn đoán.....

YÊU CẦU Khám	KẾT QUẢ
<u>Xác định tình trạng</u> <u>+ mang thai.</u> <u>+ phát hiện sinh an</u>	<u>- Mang thai còn nguy</u> <u>Sơ mang thai đầu, ngày</u> <u>- Tuổi - 20.0 11/2</u>

Ngày 22 tháng 12 năm 1994
PHÒNG GIÁM ĐỊNH

Họ và tên Đs Sang

Ngày 22 tháng 12 năm 1994
Y.S.S KHÁM

Họ và tên Đs H

Số⁰³/₀₅.....GDYK - SK

PHIẾU KHÁM SỨC KHỎE



Họ và tên : Phạm Văn Nguyễn Năm sinh : 05/04/1979
Quê quán : Huyện Bắc Bình - Tỉnh Bình Thuận
Thường trú : Xã Bắc Bình - Huyện Bắc Bình - Tỉnh Bình Thuận
Lý do khám sức khỏe : Tổng kiểm tra sức khỏe

PHẦN KHÁM

I - Thể lực : Cao 1 m 42 .., cân nặng : 44 kg, piguet :
Vòng ngực : Hít vào tối đa : 76 cm, thở ra tối đa : 72 cm,
Trung bình : 74 cm

Người khám :

II - Tim mạch : Mạch đập /phút

HIA bình thường : chỉ số tối đa 100 mmHg, chỉ số tối thiểu 60 mmHg

Sau nghiệm pháp Matinet : Mạch 75 /phút

HIA : Tối đa 120 mmHg

Tối thiểu 60 mmHg

Bệnh lý tim mạch :

Người khám :

III - Hô hấp : Nhịp thở 18 lần/1 phút

Tình trạng bệnh lý :

Người khám :

IV - Tiêu hóa : - Nội tiêu :

- Tiêu niệu :

- Cơ xương khớp :

V - Tâm thần kinh : Các phản xạ : lít

Cân bằng trường lực TKTV :

Bệnh lý tâm thần kinh :

Người khám :

VI - Tai - Mũi - Họng : Thính lực : Nói thường TP. 5 m, Nói thầm TP. 0,5 m

Nói thường TP. 5 m, Nói thầm TP. 0,5 m

Tiền đình : 12

Vòi nhĩ oestach :
Bệnh lý T.M.H :

Người khám : *Haar*

VII - Mắt : Thị lực : MP có kính : MP
MT MT

Thị trường : Mắt phải Mắt trái

Nhãn áp : MP MT

Dây mắt : Nhãn loét màu :

Bệnh lý khác :

Người khám : *Haar*

VIII - Răng - Hàm - Mặt :

Tình trạng RHM :

Người khám :

IX - Da liễu : - Bệnh da :

- Bệnh hoa liễu :

X - Bệnh lý khác :

XI - Kết quả cận lâm sàng :

- CTM :

- ECG :

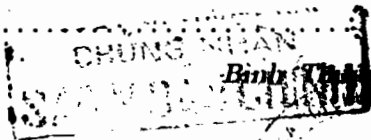
- DTS :

- X quang :

KẾT LUẬN

Sức khỏe loại : *II*

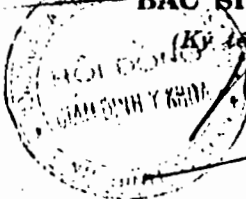
Dù (không đủ) tiêu chuẩn về sức khỏe để : *Thành niên chưa qua huấn luyện dự
lưu nào... Chưa từng có nguyên nhân... Chưa có... Chưa
sinh... Lưu... Lưu...*



Bệnh nhân, ngày 22 tháng 12 năm 1974.

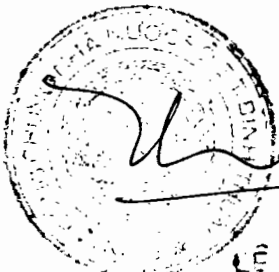
BÁC SĨ KẾT LUẬN

(Ký tên, đóng dấu)



PHAN THIẾT ngày 21/12/74
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

BS. HỒ QUANG SANH



LÊ THỊ TỐ HẢO

HỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

T.S

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

AN - NH - LẬP

Số: 620/VP-TL

SHSLĐ

10101012171710131015121

GIẤY RA TRAT

Thay thế tại số 966 ngày 31/5/1961 của Bộ Tổng an
Thi hành quyết định số: 127, ngày 28/3/1981 của Bộ an vụ.
Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây:

Họ tên khai sinh: Phạm Nhật
Họ tên thường gọi: *Phạm Nhật*
Họ tên bí danh: *Phạm Nhật*
Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1948
Nơi sinh: Phú Long, Thiện Chèo, Bình Thuận
Nơi ĐKNKT trước khi bị bắt: Hòa Nhơn, Hòa Thuận, Thuận Hải

Cán bộ: Trung úy sĩ, quan tam lý chiến
Bị bắt ngày: 1/5/75, An-phạt: TICT
Theo quyết định số: ngày tháng năm 19

Đã bị tước an: lần công thành năm tháng
Đã được giảm an: lần công thành năm tháng
Nay về cư trú tại: Hòa Nhơn, Hòa Thuận, Thuận Hải

Nhận xét quá trình CT:

Có biểu hiện tin tưởng vào đường lối chính sách giúp đỡ của
tạo chủ Đảng và Chính phủ. Lao động tích cực, đảm bảo năng suất
và chỉ tiêu mức khoán có năng suất chất lượng tốt. Tham gia đầy
đủ các buổi học tập do trại tổ chức. Xếp loại cải tạo khá.

Lên tay người tạo tại: Họ tên chữ ký
Ông: Phạm Nhật, người được cấp giấy
Bắt tại:

Ngày 2 tháng 10 năm 1981
Giám thị:

Phạm Nhật

Phạm Văn Chiến

Phạm Nhật

Phieu tá: Phạm Văn Chiến



Xã Nhân

Anh Phạm Việt
Trung uỷ Tổng lý chiến đấu lực lượng
đang đi về Đỉnh đôn HTX 2 để giải quyết cho nhập mới thực địa cũ
ngày 8 tháng 10 năm 1981

TM/BKS

Trưởng Ban

Đang

Nguyễn Văn Sáu

Xã Nhân

Tổng an xã Nhân
Phạm Việt có đến
Xâm lấn chủ quyền
Địa phương
Tấm Nón 8-10-1981

TM/Ban Quản xã

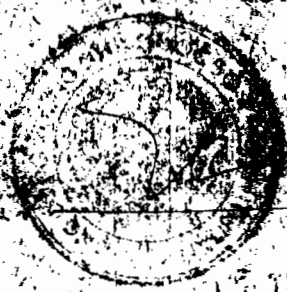
Nguyễn Văn Sáu

Nguyễn Văn Sáu

Xã Nhân

Đường và cơ sở trình, diện
Tại xã. huyện Hòa Bình
Hòa Bình, ngày 14/10/1981
Thị trấn huyện

Nguyễn Văn Sáu
Nguyễn Văn Sáu



THIẾT LẬP 10/10/81
CÔNG C

TRỊ TỬ HẢO

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC 1.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

Số: 39-95/XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại *Đã được lưu trữ tại...*
- Xét theo đề nghị ngày 5/5/94 của ông, bà *Đã được đề nghị...*

Cục hồ sơ an ninh BỘ NỘI VỤ xác nhận:

Ông, bà.....*PHẠM VĂN LUY*.....

Sinh ngày.....*1946*.....

Nơi sinh.....*Sóc Trăng. Thiên Giang. Bình Thuận*.....

Trú quán.....*Hiện. Vĩnh. Hiện. Thuận. Thuận. Hiện*.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ.....*Trung. Uy.*.....

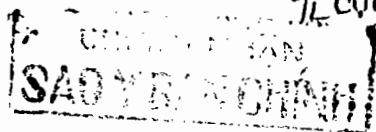
.....*Sĩ quan. Quân. Lực.*.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 01 tháng 5 năm 1975.....

đến ngày 02 tháng 10 năm 1981

- Lý do học tập cải tạo.....*Sĩ quan chế độ cũ*.....

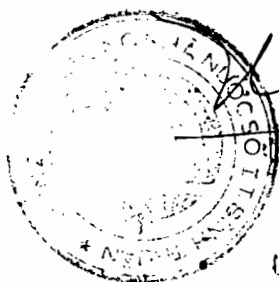
TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH



P. TRƯỞNG CỤC



PHAN THỊ... 29-12-94



LÊ THỊ TỐ HẠP

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi PHAM THUY NHO TRAM # ABC-2211
(ODP applicant/Tên người đứng đơn) IV# ABC-2211

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Residency & relationships not established

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

Date: 16 NOV 93

Reference ODP file IV-number: 342882

PHAM NHUT

Dear Sir/Madam:

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your application for resettlement in the United States. A new file has been opened for you and any eligible family members mentioned in your application. Your file number is indicated above and should be referenced in any future correspondence regarding your case. Please be advised that file IV-numbers are assigned to all ODP cases for tracking purposes only and the sequence of the IV-number has no relationship to the order in which a file is processed. Furthermore, you should also be aware that the criteria for opening a new file and the current eligibility criteria for an ODP interview are different; therefore, the existence of an ODP file is not a guarantee of the applicant's eligibility for an interview or eventual movement to the US.

The initial determination of your eligibility to attend an ODP interview cannot be made until your name has been included on an interview list submitted to the ODP by the Vietnamese authorities. Documents that will facilitate the review of your case once you have been named on an interview list include those that substantiate your ODP eligibility claims as well as those that verify your identity and family composition. If you have such documents or any other evidence that supports your application, please send this information to ODP marked with your file IV-number. If you have already sent your supporting documents to ODP or your documents were attached to your application, it is not necessary to send duplicate copies.

If you have relatives in the US who may be eligible to file an immigrant visa petition (form I-130) on your behalf, please urge them to do so. Your relatives should contact the nearest office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms. Having a visa petition in you file may enhance your current application or provide alternate eligibility for ODP if you do not meet the interview criteria in force at the time your file is eventually reviewed.

Your file will be maintained by ODP, but will not be reviewed until ODP receives an interview list from the Vietnamese authorities indicating that you have been granted exit permission and authorized to attend an interview with an ODP official in Ho Chi Minh City.

Please be advised that in connection with case processing, it may be necessary to release the information that you supply or that the US Government or ICMC/JVA gathers about you in connection with the application, in whole or part, to your relatives and relatives' representatives; to private voluntary agencies acting on behalf of your relatives; to members of the US Congress; to Vietnamese authorities; and to other governmental and private individuals and entities, for various purposes, including the orderly processing of the application and the protection of your safety and the health and safety of others.

Since future correspondence from you to ODP will not be acknowledged, you are requested to limit your correspondence to letters reporting changes of address or changes in the status of your application. ODP will contact you directly if any further information is required.

*ICMC/Joint Voluntary Agency for
The United States Orderly Departure Program*

ODP-2 (7/92)
File opened/VN

APO ADDRESS: BOX 58 AMERICAN EMBASSY APO AP 96546 TELX 87008 JVAODP TH CABLE JVA ODP BANGKOK, FAX (662)287-2337
HOME OFFICE : 37-39, RUE DE VERMONT CASE POSTALE 96 CH-1211 GENEVA 20-CIC TEL (4122)733-41-50
U.S. OFFICE : 1319 F STREET, N.W. WASHINGTON, D.C. 20004 TEL (202) 393 2904

Danh sách tư nhân bị bắt vì vấn đề con

Họ và tên	Số IV và danh sách họ	ngày phỏng vấn	ngày gửi hồ sơ phiên tại	Cước chú
1- Vũ Hiền Vy (góa chồng 7 người)	H34 - 158	20-10-94		- bị bắt vì nghi ngờ 2 người không phải là con, cho là gả ghep.
2- Trần Hoài Tân	H21 - 226	16.6 - 93	15.3 và 18.8-94	- Đã được chấp thuận, không bắt, 4 tháng sau tái phỏng vấn cho thấy con gái không phải là con ruột - vợ không phải là con ruột.
Phạm Nhật	H36 - 224	08-12-1994		- 2 con (1 trai, 1 gái) bị bắt, nghi ngờ con trai là cháu ngoại.
Nguyễn Đức Phi ĐO THIẾU	H36 - 487 IV.284937	14-12-1994	26-11- và 15.12-94	- Không chấp thuận cho 5 con (3 trai, 2 gái) đi theo cha mẹ bị do có tư lịch tội lỗi được chứng minh.
5- Trương Văn Chất (hiện đang ở Houston)	H21 - 561	June 21/93		- Khẩn tại 2 con gái độc thân (1 con) bị bắt.
6- Ngô Thanh Hiền		16-01-1995		- Vợ và 6 con bị bắt vì gây ly dị vợ trước bị mất, làm lại lần 2 ngày 3-1-1987
7- Bùi Đình Khẩn	H33 - 195	26-9-1994	1-10-1994	- 3 con bị bắt vì cho rằng gây tử huyệt mào.
8- Phan Hoàng	H33	20-9-1994		- 2 con bị bắt vì nghi ngờ không phải là con ruột.
9- Trần Phước Hương	H24 - 883	21-12-1993		- Vợ là 7 con, vợ là 4 con, bị bắt, đến tái phỏng vấn
10- Đỗ Văn - Giao	H27	14-3-1994		- 2 con bị bắt vì ở khác hộ khẩu
1- Đỗ Ngọc Khuê	H21 - 125 IV247564	10-6-1993		- bị bắt vì con gái làm 10 cái nỉ và nhập khẩu từ 3 năm (gò nhện)

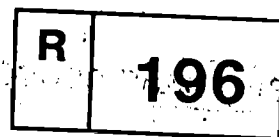
Đanh sách bị bắt bị chết và bắt dìm

STT	Họ và Tên	Số danh sách	Ngày phát	Ngày ghi	Ghi chú
		hay ID	hoặc	đến hoặc	
12	Đinh Sơn Hùng	H22 - 431 ID 211718	24-04-1993		- nghi ngờ con út họ Đinh Trường Lê Hùng. không phải là con ruột.
13	Lại Văn Đông	H31 - 159	20-06-1994		- vợ và 3 con bị tử do bị vi phạm chết trong điều kiện bị bắt dìm.
14	Ng. Văn Nhân	H23	4/1994		- 2 con bị tử do bị vi phạm chết trong điều kiện bị bắt dìm.

From: PHẠM NHƯT
HTX₂, XÃ HẠM NHƠN, HUYỆN HẠM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN



- 2 con lị báo
vì nghĩ nghĩ con
trai là cháu
ngoại.



HỆ MINH THU
5
VA 22205-0635
USA

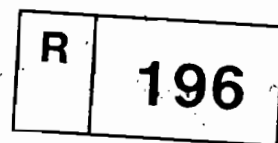
HỒ SƠ KHIẾU NẠI

IV 342282

10898
356000

JAN 11 8 1985

From: PHẠM NHƯT
HTX₂, XÃ HẠM NHƠN, HUYỆN HẠM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN



To: Bà KHUẾ THỊ MINH THU
P.O Box 5435
ARLINGTON VA 22205-0635
USA

HỒ SƠ KHIEU NẠI

IV 342282

10898
36000

